**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Hoạt động trải nghiệm Lớp: 5/1**

**Tên bài học: *Sinh hoạt dưới cờ:* Tổng kết hoạt động viết về nghề ước mơ**

 **Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 06 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- HS tự tin chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước toàn trường hoặc chú ý lắng nghe, cổ vũ các bạn.

**2. Năng lực**

- Phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Thể hiện sự hứng thú khi tham gia hoạt động *Viết về nghề mơ ước*

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

…………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Hệ thống âm thanh, dụng cụ cho nghi thức lễ chào cờ.

**2. Học sinh:**

- Bảng tên lớp, bài viết về nghề em mơ ước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - GV cho HS sắp xếp và ổn định chỗ ngồi theo lớp qua bài hát:  | - HS tập trung theo hiệu lệnh. |
| **30’** | **B.  HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**a. Mục tiêu: - Tự tin chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước toàn trường hoặc chú ý lắng nghe, cổ vũ các bạn.b. Cách tiến hành: |
|  | **1. Thực hiện nghi lễ chào cờ**- GV Tổng phụ trách kết hợp với GV chủ nhiệm điều hành HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục.- Đội nghi lễ tiến vào vị trí.- Tiến hành thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV – HS ổn định chỗ ngồi.- Nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào thi đua tuần tới. | - HS thực hiện.- Chào cờ, Quốc ca, Đội ca,…- Ổn định chỗ ngồi. |
|  | **2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tổng kết hoạt động viết về nghề mơ ước** |  |
|  | Đại diện nhà trường/GV Tổng phụ trách Đội giới thiệu nội dung tổng kết hoạt động Viết về nghề mơ ước.- GV khen ngợi HS đã tích cực tham gia hoạt động và có nhiều bài viết chất lượng tốt.- Mời đại diện một số lớp lên chia sẻ bài viết về nghề mơ ước trước toàn trường. | - HS lắng nghe.- HS chia sẻ.  |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**a. Mục tiêu: - Thể hiện sự hứng thú khi tham gia hoạt động Viết về nghề mơ ước.b. Cách tiến hành: |
|  | - Mời một số HS bày tỏ cảm xúc sau khi tham gia hoạt động. | - Vài HS phát biểu. |

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập cuối học kì 1 (tiết 1,2) Số tiết: 2 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 06 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 95 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Tự đọc (đọc thầm) câu chuyện Em tôi. Hiểu diễn biến và ý nghĩa của câu chuyện: bồi dưỡng tình anh em và ý thức bảo vệ an toàn, tránh tai nạn.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc đối với văn bản đọc chọn ngoài SGK) và các CH đọc hiểu; phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng); máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học | - HS nêu tên các chủ điểm. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**Mục tiêu: - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng và học thuộc lòng.- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu.  |
|  | Cách tiến hành:*2.1.Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng:*- GV chuẩn bị trò chơi “Hộp bí mật”- Luật chơi: Mỗi học sinh sẽ bóc thăm một lá thăm để chọn đoạn, bài đọc kèm câu hỏi đọc hiểu. - GV gọi ngẫu nhiên hoặc có thể gọi theo tinh thần xung phong.- GV chấm điểm và lựa chọn những HS có kĩ năng đọc tốt để khen thưởng.2.2. *Đọc hiểu và luyện tập:**HĐ1: Làm việc độc lập:*-Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm câu chuyện *Em tôi* và làm vào VBT các BT trong SGK.*HĐ 2: Báo cáo kết quả đọc hiểu và làm BT:*- Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS đọc và làm BT:- Mời HS đọc nối tiếp câu chuyện *Em tôi* (1 lượt)*.*- Mời một số HS báo cáo kết quả làm BT. Có thể tổ chức thi giữa các tổ hoặc các nhóm, các bàn, nếu có thời gian.Đáp án:+ Vì sao Dũng gặp tai nạn?+ Tình yêu thương của nhân vật “tôi” dành cho em được thể hiện qua những chi tiết nào? + Câu chuyện nhắc nhở em điều gì về việc bảo vệ an toàn cho bản thân và các em nhỏ?- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.- Liên hệ, giáo dục HS phải biết yêu thương em nhỏ và nên học bơi. | - HS lắng nghe.- Học sinh lắng nghe luật chơi và ghi nhớ. - HS có thể xung phong để dành quyền bốc thăm.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm và vào VBT.- 3 HS đọc nối tiếp câu chuyện.+ Vì Dũng bắt chước anh, một mình ra bờ ao bắt châu chấu, bị ngã xuống ao.+ Nhân vật “tôi” luôn nhường nhịn em; khi nghe tin em bị tai nạn, “tôi” hốt hoảng chạy đến trạm y tế; bóc quýt cho em; vừa thương em vừa ân hận; hứa xin mẹ cho em đi học bơi cùng.+ Không ra bờ ao và không dẫn em ra bờ ao chơi. Nên học bơi để biết bơi, đề phòng tai nạn. |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | - Chia sẻ với các bạn mình nắm được điều gì qua tiết học hôm nay.- Nhận xét, nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - Học sinh chia sẻ trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Em vui học Toán (tiết 1) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 06 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đo đạc, tính toán chu vi, diện tích các hình đã học.

- Vận dụng tỉ lệ bản đồ trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan đến vẽ sơ đồ một mặt bằng đơn giản.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học thông qua các hoạt động thực hành, đo đạc, thu thập thông tin, vẽ sơ đồ mặt bằng.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải thông qua các hoạt động thuyết trình về các sản phẩm và ý tưởng của nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có):**

…………………………………………………………………..

…………………………………………………………………..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều. Giấy vẽ, thước dây để đo; máy tính cầm tay để tính toán tỉ lệ

**2. HS**

- Giấy vẽ, thước dây để đo; máy tính cầm tay để tính toán tỉ lệ

- SGK, máy tính cầm tay, đo độ dài của mảnh đất nhà em đang ở

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | -Gv tổ chức trò chơi **tính tỉ lệ độ dài của mảnh đất trên bản đồ với tỉ lệ 1: 1000*****\*Luật chơi:*** -Mỗi bạn trong nhóm viết ra một số đo độ dài -HS dùng máy tính cầm tay tính tỉ lệ độ dài số vừa viết trên bản đồ. -Chia sẻ trong nhóm | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi. |
|  | **-**GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm. | - HS chơi theo nhóm 4. \*Lưu ý: Nhóm trưởng điều khiển các bạn chơi. |
|  | -GV tổ chức cho HS chơi trước lớp. | - 3 HS đại diện 3 nhóm đố bạn trước lớp, chia sẻ cách tính VD chiều dài thửa ruộng là 50m, chiều dài thửa ruộng trên sơ đồ mặt bằng là 0,05m bằng 5cm |
|  |  | - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe. |
|  | -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS nghe. |
| **28’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\*Mục tiêu:**-Học sinh vẽ được sơ đồ mặt bằng đơn giản |
|  | **\* Cách tiến hành:Hoạt động 1. Tìm hiêủ và vẽ sơ đồ mặt phẳng**- GV giới thiệu về sơ đồ mặt bằng: Trong cuộc sống, con người thường có nhu cầu về sơ đồ mặt bằng lê hiếu rõ hơn về vị trí, kích thước của mặt băng đó và các công trình liên quan.- GV cho HS quan sát sơ đồ mặt bằng trong sgk và giao nhiệm vụ đọc TT biết được từ sơ đồMời HS chia sẻ kết quả quan sátGV nhận xét, chốt**1. Lập kế hoạch**Nội dung: Lựa chọn một mặt bằng (phòng học, hành lang, vườn hoa, thư viện,...). Tìm hiểu các thông tin liên quan đến hình dạng, kích thước thực tế,...Cách làm: Ước lượng, đo kích thước thực tế, chọn tỉ lệ bản đồ phù hợp. tính kích thước thu nhỏ và thể hiện trên sơ đồ.Chuẩn bị: Thước đo phù hợp, máy tính cầm tay,...- GV hướng dẫn HS chọn một mặt bằng để vẽ sơ đồ mặt bằng đơn giản như: lớp học, hành lang, phòng thư viện,...- GV hướng dẫn HS cách thu thập thông tin. thảo luận, sử dụng máy tính để tính toán kích thước và quyết định một tỷ lệ hợp lý (chẳng hạn 1 : 50; 1 : 100,...).**2. Tìm hiểu thực tế**Tổ chức cho HS thực hiện tìm hiểu thực tế:+ Tìm hiểu kích thước thực tế của mặt bằng cần vẽ.+ Lựa chọn tỷ lệ bản đồ thích hợp và tính kích thước trên sơ dô.Ví dụ: vẽ sơ đồ mặt bằng lớp học của em: có thể dùng dây đo chiều dài, chiều rộng hoặc có thể dùng cách nào khca? (đếm số viên gạch tính độ dài)**3. Vẽ sơ đồ: Cho HS vẽ sơ đồ theo nhóm 4**Mỗi nhóm vẽ sơ đồ mặt bằng của nhóm mình.**4. Báo cáo kết quá**Mời đại diện nhóm thuyết trình về sơ đồ của nhóm mình.GV nhận xét**5. Suy ngẫm, trao đổi**Cho HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả. những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi vẽ sơ đồ.  | - HS quan sát sơ đồ mặt bằng trong SGK. HS thảo luận và nói những thông tin biết được từ sơ đồ mặt bằng trong SGK.1-2 HS nói kết quả quan sát được trước lớpLớp nhận xét- HS lấy đồ dùng đã chuẩn bị để lên bàn- HS nghe hướng dẫn+ Tìm hiểu kích thước thực tế của mặt bằng cần vẽ.+ Lựa chọn tỷ lệ bản đồ thích hợp và tính kích thước trên sơ dô.HS thực hành vẽ theo nhóm 4 vào giấy 1-2 nhóm báo cáo kết quả, lớp nhận xét, tương tác HS lắng ngheHS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả. những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi vẽ sơ đồ. |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  |
|  | -Tiết học vừa rồi chúng ta đã học những nội dung gì? -Về nhà các em có thể vẽ mặt bằng nhà mình giờ sau báo cáo | + thực hành tính tỉ lệ BĐ và vẽ mặt bằng đơn giản-HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Môn học: Toán Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Em vui học Toán (tiết 2) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 07 tháng 01 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đo đạc, tính toán chu vi, diện tích các hình đã học.

- Vận dụng tỉ lệ bản đồ trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan đến vẽ sơ đồ một mặt bằng đơn giản.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học thông qua các hoạt động thực hành, đo đạc, thu thập thông tin, vẽ sơ đồ mặt bằng.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải thông qua các hoạt động thuyết trình về các sản phẩm và ý tưởng của nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có):**

…………………………………………………………………..

…………………………………………………………………..

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều, máy tính cầm tay

**2.HS**

- SGK Bài vẽ từ tiết 1; máy tính cầm tay, số đo chiều cao của bố và mẹ

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | -Gv tổ chức cho 2-3 nhóm HS chia sẻ bài vẽ sơ đồ mặt bằng của nhóm mình ở tiết 1để khởi động tiết học. | - HS cả lớp theo dõi lắng nghe |
| **25’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (tiếp theo)** **\* Mục tiêu**: - Củng cố kĩ năng đo đạc, tinh toán chu vi, diện tích các hình dà học. |
|  | **\* Cách tiến hành:***\* Hoạt động 2. Sử dụng máy tính cầm tay*\*Mục tiêu-Củng cố và hoàn thiện kĩ năng tính chiều cao trung bình của người trưởng thành từ chiều cao của bố và mẹ**Bài 2** |  |
|  | -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2- Cho HS sử dụng máy tính cầm tay để thực hiện các phép tính với số thập phân (cá nhân)- Mời HS đọc kết quả tính, nêu cách tính- GV nhận xét, khen những HS chia sẻ rõ ràng, tự tin**Bài 3**- Mời HS đọc nội dung bài 3- Cho HS thảo luận nhóm đôi về cách tính chiều cao trung bình của một người trưởng thành- Mời HS chia sẻ trước lớp- GV nhận xét- Cho HS sử dụng máy tính cầm tay để tính chiều cao của bạn Đức ở độ tuổi trưởng thành.- GV yêu cầu HS sử dụng máy tính cầm tay để tính chiều cao của chính mình ở độ tuổi trưởng thành rồi chia sẻ với bạn cùng bàn.- Cho HS chia sẻ trước lớp về chiều cao của mình lúc trưởng thành | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2.- HS sử dụng máy tính cầm tay thực hành tính- HS chia sẻ kết quả tính và cách thực hiện, lớp nhận xét79,8 + 8,56 $=$ 88,36145,2 – 4,89 $=$ 140,31b. 352 + 189,471 $=$ 541,47175,54 x 39 $=$1386,06c. 90,3 x3,14 $=$283,54282,861 : 19,27 $=$ 4,3- 2 HS đọc bài, lớp đọc thầm- HS thảo luận nhóm đôi về cách tính chiều cao trung bình của một người trưởng thành- Đại diện 1 nhóm chia sẻ trước lớp, lớp tương tác+ Chiều cao của con trai bằng trung bình cộng chiều cao của bố và mẹ cộng 6cm.+ Chiều cao của con gái bằng trung bình cộng chiều cao của bố và mẹ trừ 6cm.- HS thực hành tính chiều cao của Đức ở tuổi trưởng thành như trong ví dụĐổi 6cm $=$ 0,6m(1,70 + 1,68) + 0,6 1,75(m)- HS thực hành theo yêu cầu- 1 HS chia sẻ: ví dụ bố cao 1,68m, mẹ cao 1,55m.6cm bằng 0,6m. Vậy chiều cao TB của em (nữ)là(1,68+1,55):2–0,6$=$1,55 (m) |
| **5’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM** **\* Mục tiêu:** - Vận dụng tỉ lệ bán già trong giải quyết tình huống thực tiễn liên quan den VC sơ đồ một mặt bằng đơn giản. |
|  | ? Muốn tính chiều cao TB của bạn nam làm tn? HS trả lời – lớp nhận xét? Muốn tính chiều cao TB của bạn nữ làm tn? |
|  | -Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới: **Ôn tập chung****(\*) Củng cố, dặn dò**- Cho HS nói về cảm xúc sau giờ học.- HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.- HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì?**(\*) Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**-Thông qua các hoạt thực hành đo đạc, thu thập thông tin, vẽ sơ đồ mặt bằng, HS có cơ hội được phát triên NI. tư duy và lập luận, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.Thông qua các hoạt động thuyết trình về các sản phẩm và ý tưởng của nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL tư duy và lập luận toán học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Môn học: Lịch sử và Địa lí Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập học kì I Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 07 tháng 01 năm 2025**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1.Kiến thức, kĩ năng***

- Hệ thống được nội dụng lịch sử và địa lí đã học trong học kì I về Đất quốc gia đầu tiên trên lãnh Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam.

- Sưu tầm được tư liệu giới thiệu về một nhân vật lịch sử đã học

***2.Năng lực***

- Tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoản thánh nhữn học tập

- Tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi hàng khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

– Đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải nhiệm vụ học tập.

***3.Phẩm chất***

– Tự hào về lịch sử quê hương, đất nước; có ý thức bảo vệ chúc biển, đảo của Việt Nam.

- Thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Tranh tiêu biểu về thiên nhiên, dân cư và các dân tộc Việt Nam, máy tính, TV, bảng nhóm

**2. HS:** Bút dạ, bút màu, một số tranh sưu tầm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **A. Hoạt động khởi động**  |
|  | - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện*- Yêu cầu: *Hãy kể tên những nội dung về lịch sử, địa lí mà em đã được học từ đầu năm đến giờ.**-*Luật chơi, cách chơi: HS nối tiếp nêu nội dung LS-ĐL đã học, mỗi em chỉ nêu 1 nội dung, em nào nêu sai hoặc nêu trùng nội dung bạn đã nêu thì bị loại.*Các bước tiến hành:* – Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, gập sách vở môn Lịch sử và Địa lí lại và thực hiện nhiệm vụ: *Hãy kể tên những nội dung lịch sử và địa lí em đã được học từ đầu năm đến giờ.* – Bước 2: GV tổ chức cho cả lớp chơi Truyền điện: gọi lần lượt từng HS kể tên các nội dung kiến thức đã được học, mỗi HS nêu một nội dung kiến thức, HS trả lời sau không được trùng câu trả lời với HS trước. GV có thể ghi câu trả lời của HS trên bảng. – Bước 3: GV nhận xét hoạt động của cá nhân HS và trao đổi của cả lớp, sau đó GV dẫn dắt vào hoạt động giới thiệu bàiGV giới thiệu: Hôm nay chúng ta sẽ ôn lại các nội dung ba chủ đề : Đất nước và con người Việt Nam; Những quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam mà chúng ta đã học. |
| **25’** | **B. Hoạt động thực hành:** **a) Mục tiêu:** - Hệ thống được nội dung lịch sử địa lí đã học trong học kì 1 về ba chủ đề : Đất nước và con người Việt Nam; Những quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. - Sưu tầm được tư liệu giới thiệu về một nhân vật lịch sử đã học**b) Cách thực hiện:**  |
|  | **\* Hoạt động 1: Giới thiệu về đất nước Việt Nam**- GV mời HS đọc yêu cầu bài 1a, b SGK/59-GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ trong hình và nêu các nội dung chính cần thực hiện♦ Các bước tiến hành: – Bước 1: GV yêu cầu HS sử dụng kiến thức đã học để thực hiện yêu cầu: *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện các nội dung vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và đơn vị hành chính, đặc điểm địa hình, đặc điểm khí hậu của Việt Nam*– Bước 2: HS làm việc nhóm 4 , thực hiện vẽ sơ đồ vào vở hoặc ra giấy A0– Bước 3: GV tổ chức cho HS trưng bày và thuyết trình sản phẩm bằng kĩ thuật Phòng tranh– Bước 4: GV tổ chức cho HS đánh giá sản phẩm lẫn nhau theo tiêu chí dưới đây:*1/ Nội dung chính xác* *2/Trình bày đẹp, sáng tạo**3/ Cách trình bày thuyết phục*- GV tổng hợp các thông tin, nhận xét và đánh giá về kết quả làm việc của các nhóm, bình chọn nhóm có sản phẩm “ Ấn tượng nhất”- GV tổng kết nội dung hoạt động 1 | -1 HS đọc yêu cầu: *+ 1a*: *Hãy giới thiệu một số nét tiêu biểu về Việt Nam theo gợi ý**+ 1b: Là học sinh, em có thể làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền, biển , đảo của đất nước Việt Nam?*-3 HS lần lượt nêu nội dung*+ Nội dung 1: Vị trí và lãnh thổ Việt Nam: Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ**+ Nội dung 2: Thiên nhiên Việt Nam: Địa hình, khoáng sản; Sông ngòi, khí hậu; Đất rừng; Biển, đảo**+ Nội dung 3: Dân cư và dân tộc: Số dân, gia tăng dân số; Phân bố dân cư; Dân tộc*- HS đọc các tiêu chí- Các nhóm tiến hành thảo luận- Các nhóm trưng bày và giới thiệu sản phẩm theo nội dung ý tưởng của nhóm, HS còn lại tham quan, đánh giá sản phẩm và đặt câu hỏi cho nhóm bạn. |
|  | **\* Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức những quốc gia đầu tiên trên đất nước Việt Nam***Các bước tiến hành:*- GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2 SGK/59- Bước 1: GV trình chiếu bảng giới thiệu, yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, hoàn thành bảng giới thiệu tóm tắt về những quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ VN *( lưu ý: mỗi nhóm lựa chọn một quốc gia để trao đổi, khuyến khích sử dụng tranh ảnh để giới thiệu)*-Bước 2: Đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp bằng các hình thức đóng vai, thuyết trình, vấn đáp,.. (Gợi ý đóng vai: Tôi tên là? Tôi ở quốc gia? Tôi được làm bằng ? Công dụng của tôi là? Đất nước tôi..?)\*Bước 3: GV nhận xét, hoàn thiện sản phẩm của các nhóm và tuyên dương nhóm làm nhanh, trình bày đúng, nội dung phong phú- GV tổng kết nội dung hoạt động 2 | -1 HS đọc yêu cầu- HS theo dõi nội dung bảng giới thiệu và lắng nghe yêu cầu- Các nhóm lựa chọn một quốc gia, trưng bày tranh ảnh, tư liệu sưu tầm lên bàn và tiến hành trao đổi, thực hiện ghi nhận kết quả vào giấy A0- Các nhóm trưng bày sản phẩm, đại diện các nhóm giới thiệu theo hình thức đã gợi ý.- HS nhận xét, đánh giá, bổ sung cho sản phẩm của nhóm bạn |
|  | **\* Hoạt động 3: Hệ thống kiến thức về một số thời kì, triều đại trong lịch sử Việt Nam***Các bước tiến hành:*- Mời HS đọc yêu cầu bài 3a SGK, 2 HS đọc tên Nhân vật lịch sử và Thời kì/ Triều đại- GV phát PHT, yêu cầu HS thảo luận theo cặp hoàn thành nội dung yêu cầu vào PHT- Mời một số nhóm nêu kết quả- Nhận xét, rút ra kết quả đúng | - 1 HS đọc yêu cầu: *Sắp xếp tên nhân vật lịch sử với tên thời kì hoặc triều đại tương ứng và ghi lại kết quả*- 2 HS nối tiếp đọc Nhân vật lịch sử và Trời kì/triều đại- HS nhận PHT, tiến hành thảo luận theo cặp- Các nhóm trình bày kết quả |
|  | **PHIẾU HỌC TẬP**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| THỜI KÌ/ TRIỀU ĐẠI | Thời kì bắc thuộc | Triều Lý | Triều Trần | Triều Hậu Lê | Triều Nguyễn |
| NHÂN VẬT LỊCH SỬ | Hai Bà Trưng | Lý Thái Tổ | Trần Nhân Tông | Lê Thái Tổ | Gia Long |
| Bà Triệu |  | Trần Hưng Đạo | Lương Thế Vinh | Minh Mạng |
| Ngô Quyền |  |  |  | Nguyễn Công Trứ |
|  |  |  |  |  |

 |
|  | - Mời HS đọc yêu cầu bài 3b SGK- GV chuẩn bị các thẻ từ ghi tên các nhân vật lịch sử, mời đại diện các nhóm lên chọn thẻ từ về nhân vật lịch sử để giới thiệu. Nhóm nào chọn nhân vật nào sẽ giới thiệu về nhân vật đó- GV mời HS đặt tranh ảnh sưu tầm lên bàn- GV đặt câu hỏi để gợi ý cho HS các giới thiệu:  + Em đã sưu tầm được nhân vật lịch sử nào? + Nhân vật đó sống ở triều đại nào? Có công lao gì đối với đất nước?+ Sự kiện gì liên quan đến nhân vật đó?+ Dấu ấn của nhân vật đó để lại đến này nay là gì?+ Em có cảm nghĩ gì về nhân vật em vừa giới thiệu?…-Mời HS lựa chọn nhân vật giới thiệu, trao đổi với bạn, thực hiện bài giới thiệu của nhóm - Mời các nhóm giới thiệu nhân vật của nhóm mình- GV tổ chức cho HS đánh giá sản phẩm- GV tổng kết nội dung hoạt động 3 | - 1 HS đọc yêu cầu: *Sưu tầm tư liệu và hoàn thành giới thiệu về nhân vật lịch sử đã được học theo gợi ý:*- HS lắng nghe hướng dẫn-HS trao đổi theo cặp nội dung mình lựa chọn, thể hiện vào giấy A3 ( bảng nhóm)- Các nhóm lần lượt giới thiệu nhân vật- HS nhận xét, đánh giá nội dung giới thiệu của nhóm bạn |
| **5’** | **D. Hoạt động vận dụng** |
|  | - GV cho HS chia sẻ trước lớp:*+ Các cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Ngô Quyền,.. có ý nghĩa gì đối với đất nước ta?**+Em sẽ làm gì để góp phần xây dựng đất nước?*- GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:+ Thể hiện lòng yêu nước, chứng tỏ tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân ta trong việc khôi phục quyền độc lập, tự chủ của đất nước. -HS liên hệ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập cuối học kì I (tiết 3) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 07 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá được kiến thức về đại từ.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn tham gia trò choi “Ai nhanh - Ai đúng?” - BT2).

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Lấy được VD minh hoạ cho các nhóm đại từ, nhận xét, đánh giá bạn.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất chỉ, có trách nhiệm trong học tập.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - GV cho học sinh chơi trò chơi chuyền bóng. Cách chơi: vừa nghe một bài hát vừa chuyền bóng, bài hát dừng ở HS nào thì HS đó kể tên một bài đọc đã học..- GV giới thiệu bài học. | - HS chơi trò chơi |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**Mục tiêu: - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.- Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học. |
|  | Cách tiến hành:*2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.*- GV tổ chức cho những HS chưa được kiểm tra ở tiết trước bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV chấm điểm theo những tiêu chí đã đưa ra.- GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.*2.2. Luyện viết: (Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học)*BT1: Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật mà em thích trong những câu chuyện em đã học ở HKI.- Yêu cầu HS đọc thầm gợi ý.- Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT viết trong SGK.- Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV tiếp tục để HS viết đoạn văn theo đề đã chọn.- GV theo dõi, giúp đỡ HS còn lúng túng.BT2: Giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.-Cho HS trưng bày đoạn văn theo nhóm.- Gọi vài HS trình bày đoạn văn của mình trước lớp.- Gọi một số  HS nhận xét.- GV nêu nhận xét của mình, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học.  | - HS bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV.- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS đọc thầm SGK.- Làm cá nhân.- HS trưng bày đoạn văn của mình trước lớp (Kĩ thuật phòng tranh).- HS trong lớp tham quan, nhận xét, bình chọn đoạn viết hay.-1-2 HS đọc đoạn văn của mình trước lớp.- HS lắng nghe- HS xem bài viết và sửa các lỗi để bài viết hay hơn. |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | + Khi viết đoạn văn nhận xét về nhân vật văn học, em cần chú ý điều gì?-Nhận xét tiết học.- GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập cuối học kì I (tiết 4) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 08 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Phát triển năng lực sáng tạo: Sử dụng từ ngữ sáng tạo để biểu đạt nội dung.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu quý người thân trong gia đình và những người xung quanh), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi; một số thẻ từ (BT2)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - GV yêu cầu HS vận  độngt heo nhạc để tạo không khí hứng khởi cho tiết học.- GV ổn định lớp học | - HS thực hiện. |
| **25’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**Mục tiêu: - Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.- Hệ thống hoá được kiến thức về đại từ. |
|  | Cách tiến hành:*2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng:*Cách tiến hành:- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.*2.2. Ôn tập về đại từ:**HĐ 1: Làm việc độc lập*-Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm các BT trong SGK.*HĐ 2: Báo cáo kết quả làm bài tập*- Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS chữa BT.BT 1: Tổ chức trò chơi “Tiếp sức”- GV chia 3 nhóm: + Nhóm 1: Đại từ xưng hô+ Nhóm 2: Đại từ nghi vấn+ Nhóm 3: Đại từ thay thế- GV nêu luật chơi: Lần lượt từng HS trong nhóm lên bảng viết đại từ tìm được. Khi HS1 về chỗ -> HS2 mới được lên bảng viết. Mỗi HS chỉ cần nêu được 1 đại từ ở mỗi nhóm. - GV lưu ý HS không nêu lại đại từ bạn cùng nhóm đã nêu.- Tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm thắng cuộc.BT 2: Trò chơi “Ai nhanh- Ai đúng? ”- GV chia 2 nhóm, phổ biến luật chơi.- GV đưa các thẻ từ, yêu cầu HS xếp vào nhóm thích hợp.- GV+HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương nhóm thắng cuộc.->Chốt đáp án đúng:Danh từ chỉ quan hệ thân thuộc: *ông*, *dì*, *chú*, *cháu*, *anh*, *em*. Danh từ chỉ một số chức chức vụ, nghề nghiệp: *giám đốc*, *thầy* (*thầy giáo*), *cô* (*cô giáo*), *bác sĩ.*-Khuyến khích HS tìm thêm các từ cho mỗi nhóm. | - HS thực hiện.-HS đọc thầm và làm cá nhân các BT1,2 (SGK). - Lắng nghe- Tham gia chơi theo hướng dẫn của GV.- Lắng nghe.- Mỗi nhóm cử 5 HS tham gia chơi.-HS tìm thêm. VD: Nhóm 1: DT chỉ quan hệ thân thuộc: bố, mẹ, cô, bác, chị, bạn, …Nhóm 2: DT chỉ nghề nghiệp, chức vụ: kĩ sư, giáo sư, nhà văn, … |
| **5’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | - Chia sẻ những điều em biết sau tiết học.- Nhận xét, dặn dò. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

….…………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập cuối học kì I (tiết 5) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 08 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá và vận dụng được kiến thức về kết từ.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |  |
|  | - Giáo viên có thể tổ chức cho học sinh chơi một trò chơi để tạo không khí hứng khởi trước khi vào tiết học.- GV giới thiệu bài học | - HS thực hiện.- HS lắng nghe. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**Mục tiêu: - Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.- Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người. |
|  | Cách tiến hành:*2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.*- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.*2.2. Luyện viết: (Ôn tập kĩ năng viết bài văn tả người)*BT1: Viết một đoạn của bài văn tả người theo 1 trong 2 đề sau:a, Tả hoạt động của một cô (chú) công an mà em quý mến.b, Tả ngoại hình của một người thân trong gia đình.-Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS chọn 1 đề và viết đoạn văn theo yêu cầu của đề.- Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếngvà HTL, GV tiếp tục để HS viết đoạn văn theo đề đã chọn.BT2: Giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay:- GV dành 10 phút cuối mời một số HS đọc đoạn văn các em đã viết (có thể chiếu lên màn hình, nếu có máy chiếu, màn hình); mời một số HS nhận xét.- GV nêu nhận xét của mình, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn tả người.- GV nhận xét, đánh giá. | - HS thực hiện.- Đọc thầm gợi ý và làm cá nhân.-Một số HS đọc đoạn văn của mình trước lớp.- HS khác nhận xét, đánh giá. Nêu được câu văn em thích ở bài làm của bạn. |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | + Khi viết bài văn tả người, em cần chú ý điều gì?- Nhận xét, dặn dò. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập chung (tiết 1) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 01 tháng 01 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về số và phép tính với số thập phân, tỉ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học thông qua các hoạt động đã nêu ở phần kiến thức, kĩ năng.

- Phát triển năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp toán học thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm, đặt câu hỏi phản biện.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

- Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập. Tích cực suy nghĩ, chăm chỉ hoàn thành nhiệm vụ học tập. Luôn lắng nghe, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có):**

…………………………………………………………………..

…………………………………………………………………..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | - HS chơi trò chơi “Đô bạn" theo nhóm 4. HS viết một số bất kì rồi mời bạn nói các thông tin gợi lên từ con số đó. Chẳng hạn: 0,25 liên quan đến các thông tin là $\frac{1}{4}$ ; $\frac{25}{100}$ hoặc 25%, ,... | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4, một bạn trong nhóm viết ra một số bất kì đã học rồi đố bạn nói các thông tin gợi lên từ các con số đó |
| **27’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\* Mục tiêu:** - Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 1.** Đọc yêu cầu bài tậpCho HS thực hiện cá nhân, đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách thực hiện tửng dạng bài. Giải thích tại sao chọn đáp án đó.Mời 1 số HS chia sẻ trước lớpGV nhận xét chốt kết quả đúng**Bài 3:** Đọc yêu cầu bài tậpGV nhắc HS đọc kỹ nội dung bài tập, tóm tắt để hiểu các thông tin đã cho, thông tin phải tìm.GV chốt bài HS làm đúng | - 1HS **đọc** yêu cầu bài tập 1.HS thực hiện cá nhân, đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách thực hiện tửng dạng bài.- HS chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét, tương táca. D. 8 061 409 b. C. 5/1000c. D. 0,8 d. De. B. 2,4kg g. B. h. C. 8000m2- 1 HS đọc bài- HS tóm tắt và giải bài toán vào vở, 1 HS lên bảng làm, lớp nhận xét*Bài giải*Mua 1 quyển vở và 1 cái bút het so tiềnlà:64000 : 8 + 102000 : 6 = 25 000 (đồng)Đáp số: 25 000 đồng. |
| **5’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** **\* Mục tiêu:** - Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỉ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 5:** Gọi HS đọc bàiNhắc HS đọc kĩ nội dung bài lập để hiểu các thông tin đã cho, thông tin phải tìm. - Cho HS làm việc nhóm đôi, quan sát bảng số đo, lựa chọn cỡ áo | - 1 HS đọc bài-HS trao đổi nhóm 2 về cách chọn dựa vào bảng số đo rồi chia sẻ kết quả trước lớp. - HS trả lời câu hỏi: Vòng ngực của bố bạn Nguyên là 99,3 cm. Theo em, bố bạn Nguyên nên chọn cỡ áo sơ mi 42. |
|  | **\*Củng cố, dặn dò** |  |
|  | -Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì? | -Ôn tập cộng, trừ, nhân, chia; số thập phân, tính diện tích hcn |
|  | - Có diều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không? | -HS nêu ý kiến theo cá nhân |
|  | -Về nhà các em có thể tìm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kĩ năng tính toán. |  |
|  | -Chuẩn bị cho tiết 2 |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Môn học: Khoa học Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập chủ đề thực vật và động vật Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 08 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng :***

- Hệ thống lại những kiến thức đã học về Chủ đề Thực vật và động vật.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

- Vận dụng được kiến thức về nhu cầu sống của thực vật, động vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc cây trồng, vật nuôi và giải thích được tại sao cần phải làm công việc đó.

***2. Năng lực :***

*-* Chú ý học tập, tự giác thực hiện tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức.

*-* Tích cực, sôi nổi và nhiệt tình thảo luận trong các hoạt động nhóm. Trình bày được cách cách chăm sóc cây trồng và vật nuôi mà các em đã thực hiện được

- Đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc cây trồng và vật nuôi . Giải thích được tại sao phải làm những việc đó.

***3. Phẩm chất :***

*-* Có ý thức trong việc chăm sóc cây trồng và vật nuôi. Có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động nhóm.

- Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề Thực vật và động vật.

- Biết cách chăm sóc cây cối và chăm nuôi động vật. Bảo vệ động vật.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Sách giáo khoa Khoa học.

 - Vở bài tập Khoa học.

**2. Học sinh**

 - Sách giáo khoa Khoa học.

 - Vở bài tập Khoa học.

 - Giấy khổ to, bút lông.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY  HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **A. Hoạt động khởi động**a) Mục tiêu:- Tạo không khí vui tươi, hào hứng trước khi bắt đầu tiết học. |
|  | b) Cách tiến hành- Giáo viên tổ chức cho học sinh trò chơi: “Truyển điện”: Kể tên các loài động vật đẻ trứng, đẻ con.- Giáo viên tổng kết, nhận xét, tuyên dương đội thắng.  | -  Học sinh chơi trò chơi.- Học sinh lắng nghe. |
| 30’ | **B: Hoạt động thực hành, luyện tập**Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức về chủ đề Thực vật và động vật.1. Mục tiêu

- Hệ thống được những kiến thức đã học về sự sinh sản, lớn lên và phát triển của thực vật.- Hệ thống được những kiến thức về sự sinh sản, vòng đời của động vật đẻ trứng và động vật đẻ con.- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin. |
|  | 1. Cách tiến hành

- Giáo viên cho học sinh làm việc theo nhóm dựa vào câu hỏi gợi ý câu 1: Dựa vào sơ đồ dưới đây, lựa chọn trình bày một nội dung đã học trong chủ đề thực vật và động vật.+ Nhóm trưởng phân công mỗi bạn nhận một nội dung để vẽ sơ đồ tư duy, sau đó tập hợp lại tạo thành một sơ đồ tư duy chung về chủ đề Thực vật và động vật của cả nhóm.- Giáo viên cho học sinh treo các sản phẩm của mình trước lớp. Giáo viên sử dụng kĩ thuật phòng tranh để các nhóm tham quan sản phẩm của nhóm bạn.- Giáo viên cho học sinh nhận xét, đánh giá giữa các nhóm.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương các nhóm vẽ sơ đồ tư duy đúng và đẹp. | - Học sinh làm việc theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển.- Học sinh trình bày sản phẩm của nhóm mình.- Học sinh nhận xét lẫn nhau sau khi quan sát sản phẩm của nhóm bạn.- Học sinh lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Đóng vai.**a) Mục tiêu:Ôn tập kiến thức về sự lớn lên, phát triển của thực vật. |
|  | b) Cách tiến hành- Giáo viên yêu cầu học sinh làm việc cá nhân trong vở bài tập. Đóng vai hạt cam kể về quá trình lớn lên của cây cam.- Giáo viên gọi học sinh trình bày trước lớp, học sinh khác nhận xét, bổ sung. | - Học sinh làm việc cá nhân.- Học sinh trình bày trước lớp, học sinh khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Hoạt động 3: Thực hành viết sơ đồ vòng đời của một loài động vật.**a) Mục tiêu:Ôn tập kiến thức về vòng đời phát triển của động vật. |
|  | b) Cách tiến hành- Giáo viên yêu cầu học sinh làm việc cá nhân trong Vở bài tập.- Giáo viên gọi một số học sinh trình bày sơ đồ trước lớp, các học sinh khác nhận xét, giáo viên nhận xét. | - Học sinh làm việc cá nhân.- Học sinh trình bày trước lớp, nhận xét, bổ sung. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**Môn học: Toán Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập chung (tiết 2) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 09 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về số và phép tính với số thập phân, tỉ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học thông qua các hoạt động đã nêu ở phần kiến thức, kĩ năng.

- Phát triển năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp toán học thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm, đặt câu hỏi phản biện.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

- Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập. Tích cực suy nghĩ, chăm chỉ hoàn thành nhiệm vụ học tập. Luôn lắng nghe, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có):**

…………………………………………………………………..

…………………………………………………………………..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**  |
|  | -Gv tổ chức trò chơi **Ai nhanh – Ai đúng** để khởi động tiết học.*\*Bộ câu hỏi* | - HS chơi trò chơi bằng cách ghi kết quả lựa chọn vào bảng con. |
|  | **1.** **Tính nhẩm: 574 x 0,5 = ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a. 1148  | b. 287  | c. 282  | d. 28,7 |

**2.Tính: 925 : 0,5 = ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a. 462,5 | b. 1850 | c. 1840 | d. 4625 |

**3. 2% của 100 000 đồng là ……………** |  |
|  | **-**GV đánh giá hoạt động. 🡪Dẫn dắt vào tiết học | -HS nghe |
| **20’** | **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\* Mục tiêu:**- Củng cố kĩ năng tính toán với các số thập phân, tính tỉ số phần trăm. |
|  | **\* Cách tiến hành:****Bài 2.** Đọc yêu cầu bài tậpCho HS lên bảng đặt tính rồi tính, lớp làm vào vở, kiểm tra lại các kết quả.GV nhận xét, khen những HS làm tố | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập- HS lên bảng đặt tính rồi tính, lớp làm vào vở, nhận xét, chữa bài, kiểm tra lại các kết quả. |
|  | **Bài 4.** Đọc yêu cầu của bài-GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.HS tính toán số liền bán máy giặt theo các chương trình giảm giá và trả lời câu hỏi: | - 1 HS đọc bàiBài toán cho biết:- Một chiếc máy giặt có giá niêm yết là 7 990 000 đồng bán ở 2 cửa hàng khác nhau.- Cửa hàng A giảm 1500 000đồng, cửa hàng B giảm 20%..Bài toán hỏi:Em sẽ chọn mua máy giặt ở cửa hàng nào? Vì sao?.**Tóm tắt:**Giá 1 máy giặt: 7990000 đ, cửa hàng A giảm 1500 000 đ còn ? đồngCửa hàng B giảm 20% còn ? đồngEm sẽ mua maý giặt ở cửa hàng nào? vì sao? Nếu là người mua hàng, em sẽ chọn mua máy giặt dó ở cửa hàng B vì:+ Cửa hàng A bán máy giặt với số tiền được giảm là: 1 500 000 đồng.+ Ktra hàng Bán máy giặt với số tiền được giám là:7 990 000 X 20% = 1 598 000 (dồng)HS chữa bài nếu sai |
| **5’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** **\* Mục tiêu:**- Vận dụng dược kiến thức, kỹ năng về số và phép tính với số thập phân, tỷ số phần trăm để giải quyết vấn đề trong cuộc sống. |
|  | **\* Cách tiến hành:**Bài 6. Gọi HS đọc bài toán Yêu cầu HS thảo luận theo cặp để tìm hiểu bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; thống nhất cách giải, làm bài vào vở- Mời 1 HS lên bảng làmGv nhận xét chung(\*) Củng cố, (lặn dò- Ọua bài học hôm nay, em đã học thêm được diều gì?- Để có thể làm tốt các bài tập trên, cm nhắn bạn diều gì?(\*) Cơ hội học tập trái nghiệm và phát triền năng lực cho học sinh- Thòng qua các hoạt động như đà nêu trong yêu cầu càn đạt, HS có cơ hội dược phát triên NI. giái quyết vấn dề toán học, NL lư duy và lập luận toán học.Thông qua các chia SC, trao dôi nhỏm, dặt càu hói phàn biện, HS có cơ hội được phát triển NL hợp tác, NL giao tiếp toán học. | 1 HS đọc bài HS thảo luận theo cặp để tìm hiểu bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; - HS làm bài và trình bày bài giải vào vở.*Bài giải*Chiêu rộng ngôi nhà cùa Dũng trong thục tê là:0,6 X 17,5= 10,5 (m)Dáp số: 10,5 m.- Lớp nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…….……………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Ôn tập cuối học kì I ( tiết 6) Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 09 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Kiến thức, kỹ năng**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá và vận dụng được kiến thức về kết từ.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học: Tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

……………………………………………………………

……………………………………………………………

 **II. ĐỒ DÙNG**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, ti vi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc của bài hát Chicken dance.- GV ổn định tổ chức và giới thiệu bài. | - HS thực hiện.- HS lắng nghe. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**Mục tiêu: - Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.- Hệ thống hoá và vận dụng được kiến thức về kết từ. |
|  | Cách tiến hành:*2.1. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.*Cách tiến hành:- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.*2.2. Ôn tập về kết từ:*- Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.- Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, GV hướng dẫn HS chữa BT.Bài 1:- Yêu cầu HS đọc đề bài.- GV hướng dẫn HS làm bài tập vào VBT Tiếng Việt.- Gọi HS lên bảng chữa bài ( mỗi HS chữa 1 phần)Đáp án:a, *như*, *nhưng*, *hơn* (GV lưu ý: Các từ *từng*, *không* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối. Từ *hơn* vốn là tính từ nhưng ở câu này, nó chuyển loại thành kết từ vì đứng ở vị trí của kết từ *như*.)b, *và*, *rằng*, *của* (GV lưu ý: Các từ *đều*, *đã* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối.).c, *nếu*, *thì* (GV lưu ý: Từ *ở* trong câu này là động từ vì nó đứng sau từ *có* (*có ở / không ở*), thể hiện ý khẳng định sự tồn tại của sự vật ở vị trí nhất định. Tuy nhiên, có thể chấp nhận ý kiến của HS tiểu học cho đó là kết từ. Từ *cùng* không phải kết từ vì nó không có tác dụng nối. Từ *vào* vốn là động từ nhưng ở câu này được chuyển thành phó từ chỉ hướng hoạt động)d, *với*, *mà* (GV lưu ý: Từ *lên* vốn là động từ nhưng ở câu này được chuyển thành phó từ chỉ hướng hoạt động. Các từ *ô hay*, *rồi* không phải kết từ vì chúng không có tác dụng nối).Bài 2: Đặt một câu nói về thời tiết hôm nay ở địa phương em, trong đó có ít nhất một kết từ. Chỉ ra kết từ đó.- Yêu cầu HS viết câu văn vào VBT và gạch dưới kết từ ở câu vừa đặt.- Khuyến khích HS đặt được nhiều câu và viết thành đoạn văn ngắn.- GV kiểm tra, chiếu bài của HS nhận xét. | - HS thực hiện.- HS thực hiện đọc thầm yêu cầu BT+ làm cá nhân.-1 HS đọc đề.-HS lên bảng chữa bài. Cả lớp quan sát, nhận xét, đánh giá.-Đọc yêu cầu, làm cá nhân vào VBT.- Kiểm tra bài của bạn trong nhóm 4 (Kĩ thuật xích xe tăng) để HS có điều kiện học hỏi cách sử dụng kết từ vào đặt câu của bạn. |
| **2’** | **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** |
|  | - Nêu ví dụ về vận dụng kết từ?- Nhận xét, dặn dò HS vận dụng kết từ trong nói và viết. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Môn học: Lịch sử và Địa lí Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Kiểm tra cuối học kì I Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 09 tháng 01 năm 2025**

**--------------------------------------**

**Môn học: Khoa học Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Kiểm tra cuối học kì I Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

**--------------------------------------**

**Môn học: Tiếng Việt Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Kiểm tra cuối học kì I Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

1. Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng cuối HKI:

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng và học thuộc lòng: HS đọc diễn cảm, trôi chảy, đạt tốc độ 90 - 95 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong học kì I.

- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kiến thức tiếng Việt: HS đọc bài đọc, trả lời các câu hỏi liên quan đến bài đọc. Các BT tiếng Việt liên quan đến: đại từ; kết từ; mở rộng vốn từ: An ninh, an toàn.

2. Kiểm tra (Viết) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng cuối HKI:

- Viết bài văn tả người.

- Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc.

- Viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.

**Môn học: Toán Lớp: 5/1**

**Tên bài học: Kiểm tra cuối học kì I Số tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

**Tập trung kiểm tra các kiến thức học sinh đã học:**

- Tìm hai số khi biết tổng (hiệu) và tỉ số của hai số đó.

- Giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc.

- Đọc, viết hỗn số, chuyển hỗn số thành phân sô.

- Đọc, viết số thập phân (dạng phần mười, phần trăm, phần nghìn), chuyển được các phân số thập phân thành số thập phân (dạng phần mười, phần trăm, phần nghìn) và ngược lại

- Sử dụng số thập phân đọc, viết các số đo đại lượng.

- So sánh các số thập phân, làm tròn các số thập phân.

- Cộng, trừ các số thập phân; nhân (chia) một số thập phân với (cho) một số tự nhiên/ số thập phân.

- Viết các số đo đại lượng dưới dạng số thập phân.

- Tìm tỉ số phần trăm của hai số, của một số cho trước.

- Tỉ lệ bản đồ.

----------------------------------------

**Môn học: Hoạt động trải nghiệm Lớp: 5/1**

**Tên bài học: *Sinh hoạt lớp* Hỏi đáp về nghề nghiệpSố tiết: 1 tiết**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- HS có khả năng củng cố về nghề nghiệp trong cuộc sống.

- Tạo niềm vui, hồ hởi với các hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp.

**2. Năng lực**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra cách xử lí một số tình huống đơn giản.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tích cực thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Tôn trọng ý kiến của người khác trong các cuộc tranh luận.

- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

…………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Chuông lắc hoặc chuông bấm.

**2. Học sinh:**

- Các câu hỏi, giấy, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
|  | - HS hát khởi động theo bài hát: *Bay vào tương lai (Âm nhạc 5)* | - HS hát theo bài hát. |
| **30’** | **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**a. Mục tiêu- Củng cố kiến thức về nghề nghiệp trong cuộc sống.- Tạo niềm vui, hồ hởi với các hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp.b. Cách tiến hành |
|  | - GV giới thiệu cả lớp cùng tham gia trò chơi *Hỏi - đáp* về nghề nghiệp.- GV phổ biến cách chơi như sau:+ Chia lớp thành các đội chơi;+ Lần lượt từng đội chơi đặt câu hỏi về nghề nghiệp trong cuộc sống;+ Các đội còn lại rung chuông giành quyền trả lời, đội có tín hiệu nhanh nhất sẽ được mời trả lời;+ Kết thúc các lượt chơi, đội trả lời đúng nhiều nhất là đội chiến thắng.- GV tổ chức cho HS chơi hoặc giao cho một HS làm quản trò.- Khuyến khích HS đặt các câu hỏi hay và cần thiết có liên quan đến nghề nghiệp.- GV tổng kết trò chơi.- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia trò chơi.- GV tổng kết hoạt động và khen ngợi cả lớp đã thể hiện tốt các hiểu biết về nghề nghiệp. | - Lắng nghe- HS tích cực tham gia trò chơi- Vài HS chia sẻ.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………….…….………

..…………………………………………………………………………………………………………………...……………………………………………………………